

Bản án số: 02/2022/DS-ST

Ngày: 25 - 01 -2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Hưng, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 tháng 01 và ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2021, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C - Địa chỉ: số A, phố L, Hoàng L, Hoàng M, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Hà Xuân B, sinh năm 1980, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện H, tỉnh Đồng Tháp - *Địa chỉ: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)*

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961.

2.2. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988. (con ông M)

2.3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991. (con ông M)

2.4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. (con ông M)

Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

(Đều đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng C thì: Vào ngày 20/11/2020 ông Nguyễn Văn M đại diện hộ gia đình vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện H, tỉnh Đồng Tháp số tiền là 50.000.000 đồng, thuộc chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn theo mã món vay số 6600000719247217, lãi suất 9%/năm, thời hạn vay là 5 năm, mỗi kỳ 12 tháng là phải trả gốc 10.000.000 đồng, mỗi tháng là phải trả lãi cho ngân hàng theo lãi suất đã thỏa thuận, nhưng đến nay gia đình ông Nguyễn Văn M không đóng lãi, cũng như chưa trả gốc cho Ngân hàng.

Nay Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện H, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu Ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay còn nợ cho ngân hàng là 52.440.412 đồng, (trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi 2.440.412 đồng tính đến ngày 13/6/2021), theo khế ước số 6600000719247217 thuộc chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn ngày 20/11/2020 và yêu cầu tiếp tục trả lãi theo khế ước đã ký cho đến khi trả xong nợ.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn M trình bày tại Tòa án một lần: Ông thừa nhận có vay vốn tại Ngân hàng C huyện H, tỉnh Đồng Tháp số tiền là 50.000.000đ, thuộc chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn, mục đích là để nuôi bò như Ngân hàng trình bày, nhưng do việc làm ăn lổ lỗ và vợ mới chết nên chưa có khả năng trả lãi và vốn cho Ngân hàng. Nay ngân hàng kiện thì ông thống nhất trả gốc và lãi cho Ngân hàng như Ngân hàng yêu cầu.

- Các Bị đơn còn lại như Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1988, Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. (đều con ông M): Đều đã được Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nên không có ý kiến.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự phát biểu ý kiến:

* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy: yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội là có cơ sở chấp nhận: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng C, buộc M, anh K, chị T, chị T liên đới trả tổng số tiền vay còn nợ là 52.440.412 đồng, (trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi 2.440.412 đồng tính đến ngày 13/6/2021) và tiếp tục chịu lãi theo quy định của pháp luật cho đến khi trả xong nợ.

* Không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo qui định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp cùng với bị đơn tại huyện Hồng Ngự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đối với các bị đơn ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T đã được thực hiện các thủ tục tố tụng vắng mặt đúng quy định và triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do, nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

Theo hồ sơ thể hiện cũng như qua diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, thì vào ngày 20/11/2020 ông Nguyễn Văn M, cư trú ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, đại diện hộ gia đình gồm Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T (theo giấy ủy quyền ngày 18/11/2020) vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện H, tỉnh Đồng Tháp số tiền là 50.000.000 đồng, thuộc chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn theo mã món vay số 6600000719247217, lãi suất 9%/năm, thời hạn vay là 5 năm, mỗi kỳ 12 tháng là phải trả gốc 10.000.000 đồng, mỗi tháng là phải trả lãi cho Ngân hàng theo lãi suất đã thỏa thuận. Theo Ngân hàng trình bày từ khi vay đến nay hộ gia đình ông M không trả tiền gốc, lãi theo định kỳ đã cam kết, tại vụ án này đã có lời trình bày của ông M một lần - ông M cho rằng do vợ là bà Võ Thị X chết và làm ăn thua lỗ nên chưa có khả năng trả nợ cho Ngân hàng, nay Ngân hàng kiện đòi nợ, ông M đồng ý trả theo yêu cầu của Ngân hàng. Hội đồng xét xử nhận định: Đối với bị đơn M mặc dù xét xử vắng mặt, nhưng đã có lời thừa nhận nợ và đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng, tại biên bản hòa giải ngày 28/10/2021, nên xét thấy khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu cả hộ ông M trả nợ là có cơ sở chấp nhận, vì hộ ông M đã vi phạm hợp đồng vay về thời gian trả nợ theo định kỳ, do đó buộc hộ ông M gồm: ông M, anh K, chị T, chị T (đều là con sống chung gia đình với ông M từ khi vay) có nghĩa vụ liên đới tiếp tục trả cho Ngân hàng C số tiền vay còn nợ tính đến ngày 13/6/2021 là: 52.440.412 đồng, (trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi 2.440.412 đồng tính đến ngày 13/6/2021), đồng thời tiếp tục trả lãi theo Sổ vay vốn và sổ lưu từ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ có mã số vay: 5100172248, mã số khách hàng: 51.28.120430, mã số vay: 6600000719247217 đã ký cho đến khi trả hết nợ.

[3]. Với nhận định trên, xét thấy đề nghị về việc giải quyết vụ án như đã nêu trên của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án để tính án phí. Trong vụ án thì hộ ông M gồm: ông M, anh K, chị T, chị T là bị đơn có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng C là 52.440.412 đồng, nên phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.622.000 đồng. Tuy nhiên ông M thuộc người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí, vậy chỉ còn anh K, chị T, chị T liên đới chịu 1.966.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 39, 91, 147, 277 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân Sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện H, tỉnh Đồng Tháp, về việc đòi tiền cho vay đối với các bị đơn ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T.

2. Buộc các bị đơn ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay cho nguyên đơn Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện H, tỉnh Đồng Tháp tổng số tiền là: 52.440.412 đồng, (trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và lãi 2.440.412 đồng tính đến ngày 13/6/2021), đồng thời tiếp tục trả lãi theo Sổ vay vốn và sổ lưu tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ có mã số vay: 5100172248, mã số khách hàng: 51.28.120430, mã số vay: 6600000719247217 đã ký cho đến khi trả hết nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bị đơn anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T liên đới phải nộp 1.966.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn ông Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (thuộc người cao tuổi).

4. Nguyên đơn Ngân hàng C – Phòng giao dịch huyện H, tỉnh Đồng Tháp được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (25/01/2022). Đối với các bị đơn ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị T (đều vắng mặt tại phiên tòa), được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Huyện Hồng Ngự;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách